TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: **21** /2018/QĐST-KDTM

Hải Châu, ngày 23 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự
- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 69/2018/TLST-KDTM ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành và việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
- Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: **Ngân hàng A**. Trụ sở: Số 02 đường L, quận B, Thành Phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Đình H- Chức vụ: Cán bộ pháp chế Ngân hàng A -Chi nhánh thành phố Đ. Địa chỉ: Số 23 đường P, quận H, thành phố Đ tham gia tố tụng theo Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng A và Văn bản ủy quyền lại số 996 ngày 10/10/2018 của Giám đốc Ngân hàng A Chi nhánh Đ.

- ***Bị đơn***: **Ông Nguyễn Thanh H – Chủ Doanh nghiệp tư nhân AT**. Địa chỉ theo Giấy phép ĐKKD: Số 544 đường N, phường H, quận H, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ*: Ông Nguyễn Thanh H – Chủ Doanh nghiệp tư nhân AT xác nhận còn nợ Ngân hàng A Chi nhánh thành phố Đ số tiền 4.263.719.298đ (Bốn tỷ, hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm mười chín ngàn, hai trăm chín mươi tám đồng), trong đó:

+ Nợ gốc: 1.526.798.738 đồng.
+ Nợ lãi trong hạn: 2.175.819.372 đồng
+ Nợ lãi quá hạn: 561.101.188 đồng

- *Về thời gian và phương thức trả*: Ông Nguyễn Thanh H – Chủ Doanh nghiệp tư nhân AT cam kết chậm nhất đến ngày 30/12/2025 phải thanh toán dứt điểm toàn bộ số nợ cho Ngân hàng, với phương thức ưu tiên trả nợ gốc trước nợ lãi trả sau, cụ thể:

+ Đối với số tiền nợ gốc là 1.526.798.738 đồng, trả trong thời gian 02 năm, bắt đầu kể từ ngày 01.01.2019 cho đến ngày 30.12.2020 phải dứt điểm.

+ Đối với số tiền nợ lãi là 2.736.920.560 đồng, trả trong thời gian 05 năm kể từ khi trả hết nợ gốc là ngày 30.12.2020 cho đến ngày 30.12.2025 phải dứt điểm.

Nếu ông Nguyễn Thanh H – Chủ Doanh nghiệp tư nhân AT vi phạm thời gian thanh toán như đã cam kết trên thì tài sản thế chấp của ông Nguyễn Thanh H – Chủ Doanh nghiệp tư nhân AT sẽ bị phát mãi để thu hồi nợ trả cho Ngân hàng A Chi nhánh thành phố Đ, tài sản thế chấp gồm:

+ Xe ô tô con màu đen nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 43A-050.xx, số máy: AJ358794, số khung BMERP4G025xx có Giấy chứng nhận số 0080xx do Công an thành phố Đ cấp ngày 31.8.2012.

+ Xe tải gắn cẩu, màu xanh, nhãn hiệu GIAI PHONG, biển kiểm soát 43S-50xx, số máy: B7121513, số khung 5128xx có Giấy chứng nhận số 0031xx do Công an thành phố Đ cấp ngày 11.6.2008.

+ Xe tải có cần cẩu, màu xanh, nhãn hiệu THACO, biển kiểm soát 43C-021.xx, số máy: WD615501510F0236xx, số khung: RNHBC12WDAC0650xx có Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0143xx do Công an thành phố Đ cấp ngày 08.7.2013.

- *Về án phí*: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 56.131.859 đồng ông Nguyễn Thanh H – Chủ Doanh nghiệp tư nhân AT chịu.

Tuy nhiên, xét thấy ông Nguyễn Thanh H có hoàn cảnh khó khăn, không đủ tài sản để nộp án phí và có đơn xin giảm án phí được UBND phường H I, quận H, thành phố Đ xác nhận nên căn cứ Điều 13 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xét ông Nguyễn Thanh H được giảm 50% số tiền án phí, vậy số tiền án phí ông Nguyễn Thanh H phải nộp là 28.065.930 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 16/11/2018, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận H*; tp Đ
- *Chi cục THA quận H;tp Đ*
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo